

Số: ~~137~~/TTr-UBND

Hà Nội, ngày 23 tháng 7 năm 2021

### **TỜ TRÌNH**

**Quy định cơ chế hỗ trợ, đóng góp thực hiện Đề án Chương trình Sửa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học trên địa bàn thành phố Hà Nội cho đến khi Đề án tổng thể về sức khỏe học đường cho giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 được Chính phủ phê duyệt**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Chương trình công tác năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố; Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết quy định cơ chế hỗ trợ, đóng góp thực hiện Đề án Chương trình Sửa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học trên địa bàn thành phố Hà Nội cho đến khi Đề án tổng thể về sức khỏe học đường cho giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 được Chính phủ phê duyệt, nội dung cụ thể như sau:

#### **1. Căn cứ pháp lý, sự cần thiết ban hành Nghị quyết**

##### **a) Căn cứ pháp lý ban hành Nghị quyết**

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

- Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

- Quyết định số 641/QĐ-TTg ngày 28/4/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011 - 2030. Theo đó, Điều 1 - mục 5b chương trình 2 về chăm sóc dinh dưỡng kết hợp với các chương trình chăm sóc sức khỏe, chất lượng dân số có liên quan, nêu rõ “*Xây dựng và triển khai chương trình sửa học đường đối với trẻ mẫu giáo và học sinh tiểu học*”;

- Nghị quyết số 139/NQ-CP của Chính phủ ngày 31/12/2017 về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới. Trong mục II.2.a của Chương trình hành động nêu rõ “*Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, chính sách, đồng thời tăng cường tuyên truyền vận động để nâng cao nhận thức, trách nhiệm, thay đổi hành vi của người dân và các cấp ủy, chính quyền các cấp để tăng cường bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân; tập trung ưu tiên các hoạt động dự phòng gắn với y tế cơ sở như: Chế độ dinh dưỡng hợp lý, sửa học đường, dinh dưỡng học đường; bảo đảm an toàn thực phẩm, tăng cường luyện tập thể dục thể thao; ...*”;

- Thông tư số 31/2019/TT-BTY ngày 05/12/2019 của Bộ Y tế về việc Quy định yêu cầu đối với sản phẩm sữa tươi sử dụng trong Chương trình Sữa học đường; Theo đó, Điều 4 yêu cầu đối với các vi chất dinh dưỡng trong các sản phẩm sữa tươi phục vụ Chương trình Sữa học đường: “*Các sản phẩm sữa tươi sử dụng trong Chương trình Sữa học đường phải bảo đảm đủ 21 vi chất dinh dưỡng với hàm lượng như sau...*”;

- Quyết định số 41/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “*Bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, sinh viên để nâng cao sức khỏe, dự phòng bệnh ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản giai đoạn 2018 - 2025*”, trong đó Điều 1, mục III.4 nêu rõ “*Chú trọng thực hiện và nâng cao hiệu quả Chương trình sữa học đường.*”;

- Công văn số 05/VPCP-KGVX ngày 04/01/2021 của Văn phòng Chính phủ về việc chủ trương xây dựng đề án tổng thể về sức khỏe học đường; trong đó Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam có ý kiến: “*Bộ Y tế tiếp tục triển khai Chương trình sữa học đường cho đến khi đề án tổng thể về sức khỏe học đường cho giai đoạn 2021-2025 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt*”;

- Công văn số 2856/BGDĐT-GDTC ngày 31/7/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tiếp tục thực hiện Quyết định số 1340/QĐ-TTg ngày 08/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó Bộ Giáo dục và Đào tạo: “*nhất trí với đề xuất của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc tiếp tục thực hiện Quyết định số 1340/QĐ-TTg ngày 08/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố giai đoạn 2021-2025*”;

- Công văn số 40/BYT-BMTE ngày 05/01/2021 của Bộ Y tế về việc tiếp tục triển khai Chương trình Sữa học đường, trong đó Bộ Y tế “*thông báo đến Ủy*

*ban nhân dân các tỉnh/thành phố và các cơ quan liên quan để biết và tiếp tục triển khai Chương trình Sữa học đường theo Quyết định 1340/QĐ-TTg ngày 08/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản đã hướng dẫn đến khi đề án tổng thể sức khỏe học đường được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt”.*

Để có căn cứ triển khai Đề án Chương trình Sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học trên địa bàn thành phố Hà Nội cho đến khi Đề án tổng thể về sức khỏe học đường cho giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 được Chính phủ phê duyệt từ năm học 2021 - 2022, cần thiết phải xây dựng Nghị quyết để làm cơ sở thực hiện.

## **2. Thẩm quyền ban hành Nghị quyết**

Căn cứ điểm g và h khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, khoản 2 và khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ, quy định: *"Thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định định mức phân bổ và chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu ngân sách: Quyết định cụ thể đối với một số chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách theo quy định khung của Chính phủ. Các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ".*

Thẩm quyền quy định cơ chế hỗ trợ, đóng góp thực hiện Đề án Chương trình Sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học trên địa bàn thành phố Hà Nội cho đến khi Đề án tổng thể về sức khỏe học đường cho giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 được Chính phủ phê duyệt do Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết định.

## **3. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, nội dung Nghị quyết**

### **a) Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định cơ chế hỗ trợ, đóng góp thực hiện Đề án Chương trình Sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học trên địa bàn thành phố Hà Nội cho đến khi Đề án tổng thể về sức khỏe học đường cho giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 được Chính phủ phê duyệt.

### **b) Đối tượng áp dụng**

Trẻ em học mẫu giáo và học sinh tiểu học đang theo học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố Hà Nội.

c) Nội dung, nguồn kinh phí đảm bảo, thời gian thực hiện Nghị quyết

- Nội dung: Quy định cơ chế hỗ trợ, đóng góp thực hiện Đề án Chương trình Sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học trên địa bàn thành phố Hà Nội cho đến khi Đề án tổng thể về sức khỏe học đường cho giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 được Chính phủ phê duyệt, cụ thể như sau:

+) Ngân sách hỗ trợ 30%, doanh nghiệp cung cấp sữa hỗ trợ 20%, phụ huynh học sinh đóng góp 50%.

+) Riêng đối với trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học thuộc diện hộ nghèo và cận nghèo (*theo quy định chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo do Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành*), học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh thuộc diện chính sách theo quy định của Nhà nước<sup>1</sup>: Ngân sách hỗ trợ 50%; doanh nghiệp cung cấp sữa hỗ trợ 50%.

- Nguồn kinh phí thực hiện:

Đối với trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học học tại các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo: Ngân sách Thành phố đảm bảo kinh phí hỗ trợ.

Đối với trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học học tại các cơ sở giáo dục còn lại trên địa bàn Thành phố: Kinh phí thực hiện do ngân sách quận, huyện, thị xã đảm bảo theo phân cấp ngân sách.

Riêng năm 2021:

+) Đối với trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học học tại các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo: Ngân sách Thành phố đảm bảo kinh phí hỗ trợ.

+) Đối với 12 quận (*Ba Đình, Bắc Từ Liêm, Cầu Giấy, Đống Đa, Hà Đông, Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hoàng Mai, Long Biên, Tây Hồ, Thanh Xuân, Nam Từ Liêm*): ngân sách quận đảm bảo kinh phí

<sup>1</sup>Thân nhân của người có công với cách mạng theo Pháp lệnh số 02/2020/UBTVQH14 ngày 09/12/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ưu đãi người có công với cách mạng nếu đang theo học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (có hiệu lực từ 01/7/2021); trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học không có nguồn nuôi dưỡng quy định tại Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 20/2020/NĐ-CP ngày 15/3/2020 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội (có hiệu lực từ 01/7/2021); trẻ mẫu giáo và học sinh tiểu học là con của hạ sĩ quan và binh sĩ, chiến sĩ đang phục vụ có thời hạn trong lực lượng vũ trang nhân dân theo quy định tại Khoản 2 Điều 6 Nghị định số 27/2016/NĐ-CP ngày 06/4/2016 của Chính phủ quy định một số chế độ, chính sách đối với hạ sĩ quan, binh sĩ phục vụ tại ngũ, xuất ngũ và thân nhân của hạ sĩ quan, binh sĩ tại ngũ; trẻ em mẫu giáo khuyết tật và học sinh khuyết tật theo Điều 85 Luật số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội về Giáo dục. Trong quá trình thực hiện khi có văn bản sửa đổi, bổ sung hay thay thế các văn bản trích yếu thì sẽ được thực hiện theo văn bản mới ban hành.

+)  
+) Đối với 18 huyện, thị xã (Ba Vì, Chương Mỹ, Đan Phượng, Đông Anh, Gia Lâm, Hoài Đức, Mê Linh, Mỹ Đức, Phú Xuyên, Phúc Thọ, Quốc Oai, Sóc Sơn, Sơn Tây, Thạch Thất, Thanh Oai, Thanh Trì, Thường Tín, Ứng Hòa): ngân sách Thành phố bổ sung kinh phí để thực hiện hỗ trợ (nguồn điều hành tập trung tại Quyết định số 5568/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố).

Căn cứ vào số lượng học sinh được thụ hưởng, cơ chế hỗ trợ đã được Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành, Sở Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã có trách nhiệm rà soát, tổng hợp và dự kiến kinh phí vào dự toán ngân sách hàng năm, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

- Thời gian thực hiện chính sách: Được thực hiện theo năm học, kể từ năm học 2021-2022 cho đến khi Đề án tổng thể về sức khỏe học đường cho giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 được Chính phủ phê duyệt.

#### 4. Tổ chức thực hiện Nghị quyết

- Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức thực hiện các quy định của Nghị quyết.

- Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban Hội đồng nhân dân Thành phố, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát thực hiện Nghị quyết.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp của thành phố Hà Nội tham gia giám sát thực hiện Nghị quyết.

*(Kèm dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân Thành phố quy định cơ chế hỗ trợ, đóng góp thực hiện Đề án Chương trình Sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tâm vóc trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học trên địa bàn thành phố Hà Nội cho đến khi Đề án tổng thể về sức khỏe học đường cho giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 được Chính phủ phê duyệt)*

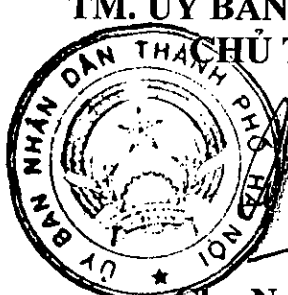
Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết định./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Đồng chí Bí thư Thành ủy;
- Các Đ/c Phó Bí thư Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Ban: VHXXH, KTNS - HĐND Thành phố;
- Các Sở: GD&ĐT, TC, TP;
- VPUB: CVP, các Phó chánh văn phòng;
- Các phòng: KGVX, KT, TKBT, TH;
- Lưu: VT, KGVX.

27631- 45

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Chu Ngọc Anh